TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 127/2017/HSST
Ngày 22-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quốc Quân;

2. Ông Bùi Duy Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ Ủy ban nhân xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2017/HSST-QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Vương Mộng H (tên gọi khác Đen), sinh năm 1993, tại Bình Dương; nơi đăng ký NKTT: Khu phố TM, phường TH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 5/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Vương Mộng T, sinh năm 1954 và bà Dương Thị L, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ con; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/3/2017 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Ngọc Th, sinh năm 1995, tại Cần Thơ; nơi đăng ký NKTT: Ấp MP, xã MK, huyện PĐ, thành phố Cần Thơ; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 7/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1953 và bà Lữ Kim T, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ con; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/3/2017 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đinh Thị D, sinh năm 1970; địa chỉ: Khu phố Bình Th, phường B h, thị xã ThA, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Ông Phan Văn K, sinh năm 1935; địa chỉ: 4/28, tổ 10, khu phố HL, phường Th G, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 40 phU ngày 18/3/2017, lực lượng tuần tra vũ trang thuộc Phòng Cảnh sát cơ động, Công an tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Vương Mộng H đang điều khiển xe mô tô biển số 61F7 – 9654 lưu thông trên đường ĐT747B theo hướng ngã tư Miếu Ông Cù về chợ Tân Ba có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H khai nhận vừa sử dụng ma túy tổng hợp cùng với Phạm Ngọc Th tại nhà nghỉ TV thuộc phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Sau đó, lực lượng tuần tra thông báo cho Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên biết sự việc và bàn giao H cho Công an phường Khánh Bình để làm việc. Qua lời khai của H, Công an phường Khánh Bình tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Tuyết Vân, thì phát hiện tại phòng số 120 có Phạm Ngọc Th và Lê Thị Thanh Tr và lập biên bản thu giữ 01 (một) vỏ bao thuốc hiệu Jet bên trong có 01 bịch nylon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế do Th giao nộp. Th khai đó là ma túy tổng hợp của Th mua của H, Th vừa sử dụng cùng với Trúc và Sơn Văn Chế L đang thuê phòng số 117 của nhà nghỉ TV để nghỉ nên Công an phường Khánh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Th. Đồng thời, mời Tr và L về trụ sở để làm việc và tiến hành tạm giữ của Vương Mộng H: 01 (một) xe mô tô biển số 61F7 – 9654; 01(một) điện thoại di động hiệu MASSTEL A116 màu xanh đen; 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Công an phường Khánh Bình lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 163/MT-PC54 ngày 21/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ được của Phạm Ngọc Th gửi giám định có trọng lượng 1,9795 gam, có Methamphetamine hàm lượng là 75,91%. Trọng lượng Methemphetamine trong 1,9795 gam mẫu là 1,5026 gam.

Vương Mộng H khai: H bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng tháng 01/2017, ma túy H sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện là ma túy tổng hợp (ma túy đá) do H mua của người phụ nữ tên U (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực ngã tư 550 thuộc phường BH, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương. Khoảng 11 giờ 00 phU ngày 17/3/2017, H cùng Giang L (không rõ nhân thân lại lịch) đến phòng trọ của Sơn Văn Chế L để chơi. Tại đây, H gặp Phạm Ngọc Th và Th hỏi mua của H 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy, H đồng ý. Nhưng do không có ma túy nên Th đưa trước cho H số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau khi nhận tiền của Th, H sử dụng

điện thoại sim số 01629.104.543 gọi vào số điện thoại 0926.266.067 của người phụ nữ tên U để mua 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy đá. U kêu H đến khu vực ngã tư 550 thuộc phường Bình Hòa để nhận ma túy. H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) của Sửu (không rõ nhân thân lại lịch) là bạn của Giang L đến điểm hẹn. Tại đây, H điện thoại cho U và U chỉ cho H ma túy đang để trong vỏ hộp cơm dưới đất cách chỗ H đứng khoảng 04 mét và H nói với U là sẽ trả tiền sau. H đến vị trí mà U chỉ lấy 02 bịch ny lon chứa ma túy rồi điều khiển xe về phòng của L và gặp Giang L, Th, L. Tại đây, H đưa cho Th 01 bịch ma túy đá với giá 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) còn 01 bịch thì H cất giữ. Sau đó, Th lấy một ít ma túy mà H đưa rồi tất cả cùng nhau sử dụng chung. Sau khi sử dụng ma túy xong H điều khiển xe mô tô biển số 61F7 – 9654 đem bịch ma túy còn lại đến khu vực 550 để trả lại cho U. Trên đường đi, H lấy một ít ma túy trong bịch ny long rồi cất giấu trong người. Số còn lại H mang trả cho U. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H tiếp tục điều khiển xe môt tô biển số 61F7 – 9654 đến phòng trọ của L chơi. Tại đây, Th trả cho H 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền mua ma túy mà Th còn thiếu và H lấy số ma túy cất giấu trong người ra sử dụng chung cùng với Giang L, Th và L. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H, Th, Lđến nhà nghỉ TV thuộc phường Khánh Bình thuê phòng nghỉ và cùng nhau sử dụng ma túy. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô chở Lê Thị Thanh Tr cùng đến sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, H điều xe mô tô biển số 61F7 – 9654 đi về nhà, trên đường đi thì bị tổ tuần tra vũ trang phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương kiểm tra. Số tiền thu lợi bất chính của H là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tiền U cho H trong việc bán ma túy.

Phạm Ngọc Th khai: Th bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng tháng 11/2016, ma túy Th sử dụng là ma túy tổng hợp (ma túy đá) mua của nhiều đối tượng không rõ lai lịch trên địa bàn phường Th G, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương. Vào ngày 16/3/2017, khi Th đi qua phòng trọ của L thì gặp H. Tại đây, Th hỏi mua 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy của H và đưa trước cho H 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau đó, H điều khiển xe đi lấy ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Th đến phòng trọ của Lthì gặp H, Giang L đang ở trong phòng của Linh. Tại đây, H lấy trong người ra 02 bịch ma túy đá, H đưa cho Th 01 bịch còn 01 bịch H cất giữ. Sau đó, Th lấy một ít ma túy H đưa cho vào dụng cụ sử dụng rồi cùng H, Linh, Giang L sử dụng chung. Số ma túy còn lại Th bỏ vào bên trong vỏ gói thuốc lá hiệu Jet rồi đi về phòng trọ của Th. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Th đi đến phòng trọ của Lthì gặp Giang L, H và Th đưa cho H số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là số tiền mà Th mua thiếu ma túy của H trước đó. Sau đó, H lấy ma túy cất giấu trong người của H ra và cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi cùng Th, Giang L và Lsử dụng chung. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Th, Giang L, H và Lđến nhà nghỉ TV thuộc phường Khánh Bình thuê phòng nghỉ và cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong thì Th điều xe mô tô biển số 61F7 – 9654 đón Lê Thị Thanh Tr đến nhà nghỉ để cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong ma túy thì H điều khiển xe đi về. Đến 04 giờ ngày 18/3/2017 thì bị Công an phường

Khánh Bình kiểm tra hành chính và thu giữ số ma túy còn lại và bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Xe mô tô biển số 61F7 – 9654 do Phan Thế Trg đứng tên chủ sở hữu. Ông Tr đã chết vào năm 2010 do bị bệnh. Ông Phan Văn K là cha ruột của Tr khai Tr đã bán xe mô tô biển số 61F7 – 9654, không rõ bán cho người nào và chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. H khai xe này H mượn của bà Đinh Thị D là mẹ ruột của bạn gái H, H sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy bà D không biết. Bà D khai xe do bà mua của một người thanh niên ở khu vực chợ Lái Thiêu, thị xã Th An, tỉnh Bình Dương vào năm 2010 với giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và không làm thủ tục mua bán, quá trình sử dụng xe bà D đã làm mất giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 05/7/2017, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 291/SKSM-PC54, mô tô biển số 61F7-9654 có số khung, số máy không đổi. Kết quả tra cứu tại Phòng cảnh sát truy nã Công an tỉnh Bình Dương xác định xe mô tô biển số 61F7-9654 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với người phụ nữ tên U (không rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Giang L (không rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi sử dụng ma túy và giới thiệu cho Phạm Ngọc Th mua ma túy của Vương Mộng H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Sơn Văn Chế Lvà Lê Thị Thanh Tr có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với H và Th vào ngày 17/3/2017 và ngày 18/3/2017. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Tân Uyên đã giao hồ sơ và tài liệu liên quan cho Công an phường Khánh Bình để xử lý hành chính đới với Lvà Trúc theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 120/QĐ - KSĐT ngày 29/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Vương Mộng H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và truy tố bị cáo Phạm Ngọc Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng và xác định sau khi phạm tội các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Vương Mộng H mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo Phạm Ngọc Th mức hình phạt tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Buộc bị cáo Vương Mộng H nộp số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy trọng lượng 1,5440g mẫu vật sau giám định đựng trong 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 163/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có chứa Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel A116 màu xanh đen, có hai sim; số tiền 750.000 đồng;

Trả lại bà Đinh Thị D xe mô tô nhãn hiệu LiFan, màu nâu, không kính chiếu hậu, không bửng, biển số 61F7-9654, số máy 00249, số khung Y06003195.

Tại phiên tòa bị cáo Vương Mộng H đã khai nhận hành vi bán ma túy cho Phạm Ngọc Th; bị cáo Phạm Ngọc Th đã khai nhận hành vi tàng trữ 1,5026 gam Methemphetamine như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo H không nói lời sau cùng. Bị cáo Th nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vương Mộng H và Phạm Ngọc Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo đã khai báo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Đối với bị cáo Vương Mộng H, ngày 17/3/2017 tại phường Khánh Bình, thị xã

Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Vương Mộng H đã có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Phạm Ngọc Th với trọng lượng chất ma tuý 1,9795 gam, có Methamphetamine hàm lượng là 75,91% đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Phạm Ngọc Th, ngày 18/3/2017 có hành vi tàng trữ trái phép trọng lượng chất ma tuý 1,9795 gam, có Methamphetamine hàm lượng là 75,91%, trọng lượng Methemphetamine trong 1,9795 gam mẫu là 1,5026 gam để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Vương Mộng H về tội mua bán trái phép chất ma tuý, bị cáo Phạm Ngọc Th về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, hành vi của bị cáo H gây nên nghiện ma tuý cho người khác, bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm và trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện, thấy trước tác hại của việc bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo Th sử dụng chất ma tuý, làm cho bản thân họ phụ thuộc vào ma túy, dễ tiến gần đến tội phạm và hiểm họa bệnh tật. Các bị cáo đã cố ý phạm tội và mong muốn thực hiện được hành vi phạm tội, do đó cần có mức hình phạt tương xứng để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Đối với người phụ nữ tên U (không rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau, là phù hợp.

[6] Đối với đối tượng tên Giang L (không rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi sử dụng ma túy và giới thiệu cho Phạm Ngọc Th mua ma túy của Vương Mộng H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau, là phù hợp.

[7] Đối với Sơn Văn Chế Lvà Lê Thị Thanh Tr có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với H và Th vào ngày 17/3/2017 và ngày 18/3/2017. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã giao hồ sơ và tài liệu liên

quan cho Công an phường Khánh Bình để xử lý hành chính đới với L và Tr theo quy định của pháp luật, là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Bị cáo Vương Mộng H xác định số tiền thu lợi từ việc bán ma túy cho Th là 300.000 đồng nên buộc bị cáo phải nộp số tiền trên để sung quỹ Nhà nước.

Đối với trọng lượng 1,5440g mẫu vật sau giám định đựng trong 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 163/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có chứa Methamphetamine; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 750.000 đồng thu giữ của bị cáo H, bị cáo xác định là tiền có được từ việc bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu LiFan, màu nâu, không kính chiếu hậu, không bửng, biển số 61F7-9654, số máy 00249, số khung Y06003195 của bà Đinh Thị D, bà D cho H mượn xe không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên giao trả xe lại cho bà D.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel A116 màu xanh đen, có hai sim, bị cáo H sử dụng để liên hệ mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vương Mộng H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Phạm Ngọc Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Vương Mộng H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Vương Mộng H phải nộp số tiền 300.000 đồng thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu, tiêu hủy trọng lượng 1,5440g mẫu vật sau giám định đựng trong 01 (một) bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 163/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có chứa

Methamphetamine; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel A116 màu xanh đen, có hai sim; số tiền 750.000 đồng.

Trả lại bà Đinh Thị D xe mô tô nhãn hiệu LiFan,màu nâu, không kính chiếu hậu, không bửng, biển số 61F7-9654, số máy 00249700, số khung Y06003195.

(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/8/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Vương Mộng H và Phạm Ngọc Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mộng Tuyết